

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
tổ chức thi nâng ngạch công chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng,
Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

- Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (*sau đây viết tắt là Nghị định số 24/2010/NĐ-CP*); Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức; Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014.

- Căn cứ Kế hoạch số 161-KH/BTCTW ngày 09/8/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018;

Tỉnh ủy Bình Phước ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính

a. Cán bộ, công chức đang công tác tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp tỉnh trở lên đang giữ ngạch công chức hành chính;

b. Ủy viên ban thường vụ huyện, thị ủy và tương đương; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp huyện;

c. Các công chức theo quy định tại các Điểm a, b Khoản 1 Mục này giữ chức danh bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) thuộc diện quy hoạch, được điều động, luân chuyển theo quy định.

2. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp

a. Cán bộ, công chức đang đảm nhiệm chức vụ người đứng đầu ở các ban của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;

b. Cấp phó thường trực của người đứng đầu các ban của Đảng hoặc cấp phó của người đứng đầu các ban của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh hiện là tỉnh ủy viên hoặc tương đương;

c. Cấp phó của người đứng đầu các ban của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội được quy hoạch là người đứng đầu các ban, ngành cấp tỉnh và tương đương trở lên;

d. Bí thư huyện, thị ủy và tương đương là cấp ủy viên cấp tỉnh hoặc là cán bộ được điều động, luân chuyển về huyện từ những chức danh được dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp ở cấp tỉnh.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI

1. Điều kiện dự thi

a. Cơ quan quản lý cán bộ, công chức có nhu cầu về vị trí việc làm của ngạch dự thi;

b. Được cơ quan sử dụng cán bộ, công chức đánh giá có đủ năng lực về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngạch dự thi; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trong 3 năm liên tục tính đến thời gian đăng ký dự thi được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang xem xét xử lý kỷ luật;

c. Về thời gian giữ ngạch

- Người dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính: Có kinh nghiệm trong lĩnh vực hành chính, công vụ hoặc trong hoạt động lãnh đạo, quản lý. Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày **01/10/2018**.

- Người dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp: Có kinh nghiệm trong lĩnh vực hành chính, công vụ hoặc trong hoạt động lãnh đạo, quản lý. Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương từ đủ 06 năm trở lên, trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên chính tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày **01/11/2018**.

2. Tiêu chuẩn dự thi

a. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính

* Về trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên.

* Về trình độ lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp người dự thi làm công tác đảng, đoàn thể chuyên trách, có bằng cử nhân chính trị do hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh trước đây cấp, được xác định là bằng chuyên môn và vận dụng đủ tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị.

* Về trình độ ngoại ngữ (*một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức*), có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT*) hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên;

* Về trình độ tin học, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (*sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT*);

- Có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

* Về bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính;

- Bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc bằng thạc sỹ hành chính công trở lên;

* Về tham gia biên soạn văn bản, nghiên cứu khoa học: Chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng văn bản (*ng nghị quyết, quy định, chỉ thị, hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật*) hoặc đề án, đề tài cấp huyện và tương đương trở lên mà cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được ban hành hoặc nghiệm thu.

b. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp

* Về trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên.

* Về trình độ lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị, hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

* Về trình độ ngoại ngữ (*một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức*), có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C trở lên;

* Về trình độ tin học, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương;

- Có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

- Có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản được người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức nhận xét bằng văn bản.

* Về bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp;

- Bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc bằng thạc sỹ hành chính công trở lên;

* Về tham gia biên soạn văn bản, nghiên cứu khoa học: Chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 02 văn bản (*nghị quyết, quy định, chỉ thị, hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật*) hoặc 02 đề án, đề tài cấp tỉnh và tương đương trở lên mà cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được ban hành hoặc nghiệm thu.

III. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

1. Môn ngoại ngữ

a. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, người dự thi được miễn thi ngoại ngữ khi có một trong các điều kiện sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ, tính đến ngày **01/10/2018**;

- Đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số và sử dụng thành thạo tiếng dân tộc thiểu số, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;

- Là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số;
 - Có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;
 - Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;
 - Có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT*) còn trong thời hạn 02 năm tính đến ngày **01/10/2018** do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (*được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận*);
 - Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của khung Châu Âu trở lên;
 - Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 ban hành quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo khung Châu Âu.
- b.** Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp, người dự thi được miễn thi ngoại ngữ khi có một trong các điều kiện sau:
- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ, tính đến ngày **01/11/2018** đang công tác tại các địa phương.
 - Có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;
 - Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;
 - Có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT còn trong thời hạn 02 năm tính đến ngày **01/11/2018**, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (*được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận*);
 - Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 ban hành quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có

chúng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo khung Châu Âu.

2. Môn tin học

Người dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp được miễn thi môn tin học nếu có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin (trở lên).

IV. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Cách tính điểm

a. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

b. Kết quả thi nâng ngạch để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch phải có đủ các điều kiện sau đây:

a. Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;

b. Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (*kể cả bài thi môn ngoại ngữ và môn tin học nếu không được miễn thi*);

c. Có kết quả thi tính theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp, cho đến hết chỉ tiêu nâng ngạch năm 2018 của cơ quan quản lý cán bộ, công chức đã được thông báo;

Trường hợp nhiều người có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng của cơ quan quản lý cán bộ, công chức; Chủ tịch Hội đồng thi có văn bản trao đổi với cơ quan quản lý cán bộ, công chức để quyết định người trúng tuyển ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng này.

V. CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI

1. - Chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính năm 2018: 31.

- Chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2018: 03.

Căn cứ vào nhu cầu, vị trí việc làm và chỉ tiêu nâng ngạch, cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức có trách nhiệm cử người dự thi đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn của ngạch dự thi.

*** Thực hiện thí điểm việc bỏ nhiệm không tính chỉ tiêu cạnh tranh:**

Đối với những chức danh đã xác định rõ vị trí việc làm của ngạch công chức và đã xác định rõ tiêu chuẩn trước khi bỏ nhiệm chức danh, chức vụ nếu đủ tiêu

chuẩn dự thi và đạt kết quả thi nâng ngạch (các môn thi đều đạt 50 điểm trở lên), cụ thể như sau:

-Đối với kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính: Các chức danh là phó bí thư huyện, thị ủy và tương đương; cấp phó của người đứng đầu các ban của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh trở lên.

-Đối với kỳ thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp: Các chức danh là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tương đương trở lên.

Việc bổ nhiệm ngạch đối với các chức danh, chức vụ nêu trên không tính vào chỉ tiêu nâng ngạch của cơ quan, đơn vị.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức thi

a. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính: Dự kiến tổ chức thi trước ngày 31/10/2018, tại Trường Chính trị.

b. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp: Dự kiến tổ chức vào tháng 11/2018 tại Hà Nội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

1. Cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức có trách nhiệm thông báo công khai, kịp thời Kế hoạch này để cán bộ, công chức (*thuộc phạm vi quản lý*) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký tham dự kỳ thi.

2. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính

Cơ quan, đơn vị có văn bản cử cán bộ, công chức dự thi kèm theo hồ sơ, danh sách trích ngang (*theo mẫu*), danh sách cán bộ, công chức được miễn thi môn ngoại ngữ và bản sao chứng thực văn bằng, chứng chỉ làm căn cứ xét miễn thi môn ngoại ngữ, gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*qua Phòng Chính sách cán bộ*) **trước ngày 30/8/2018.**

3. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp

Cơ quan, đơn vị có văn bản cử cán bộ, công chức dự thi kèm danh sách trích ngang (*theo mẫu hồ sơ*), hồ sơ đăng ký dự thi và danh sách cán bộ, công chức được miễn thi môn ngoại ngữ, tin học gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*qua Phòng Chính sách cán bộ*) **trước ngày 30/8/2018.**

Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan, đơn vị không có văn bản cử cán bộ, công chức dự thi được hiểu là không có nhu cầu dự thi.

Các nội dung khác (*nội dung, hình thức thi; hồ sơ đăng ký dự thi...*), liên hệ Phòng Chính sách cán bộ Ban Tổ chức Tỉnh ủy (số điện thoại liên hệ: 02713.879.911).

Trên đây là Kế hoạch thi nâng ngạch công chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018, đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả.

Kế hoạch này được đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Tỉnh ủy Bình Phước tại địa chỉ <http://www.tinhuybinhphuoc.vn/>

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW,
 - Vụ Địa phương III BTCTW,
 - Các đồng chí UVBTVTU,
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
 - Các huyện ủy, thị ủy,
 - Đảng ủy Khối các CQ tỉnh, ĐUKDN,
 - Các cơ quan đảng, MTTW
- và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- LĐVP, Phòng TH,
 - Đảng Website Tỉnh ủy,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Trần Tuệ Hiền